

# Xanh bảng điện, đổ tài khoản ...

Xem thêm 

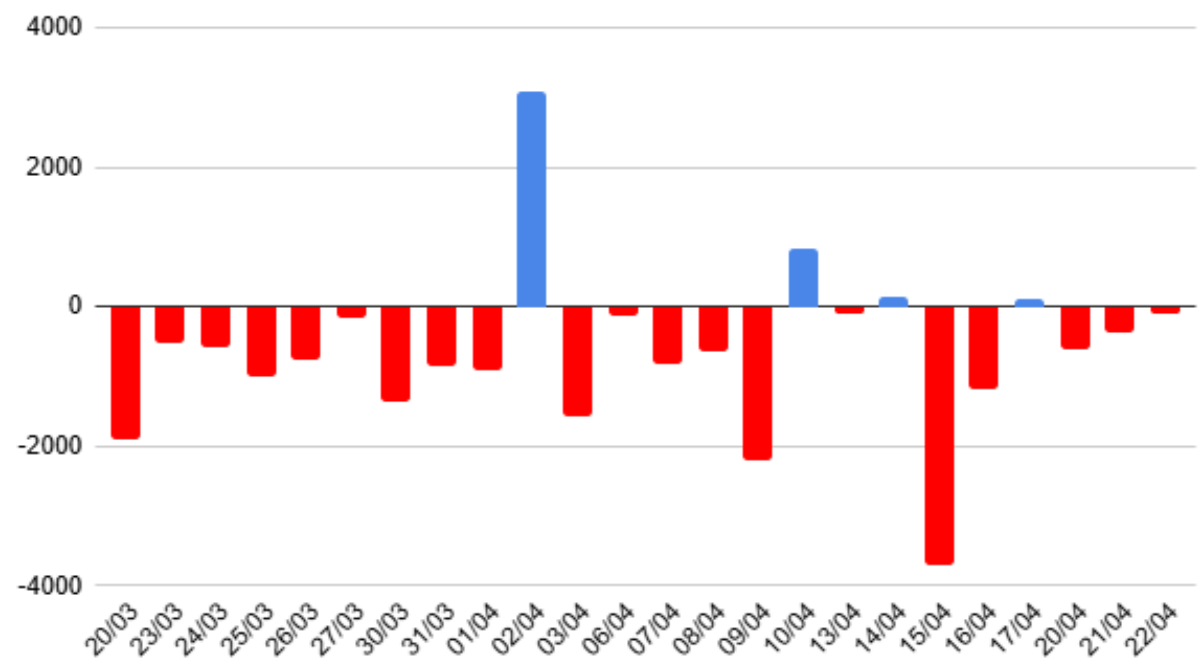
**Bộ phận Phân tích & Đầu tư**  
Research & Proprietary trading



## Đồ thị kỹ thuật VN-Index



## Giao dịch khối ngoại



## Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán ngày 22/04 ghi nhận diễn biến hồi phục mạnh về điểm số nhưng phân hóa rõ nét trong bối cảnh thanh khoản tiếp tục suy giảm, phản ánh tâm lý thận trọng và xu hướng chọn lọc của dòng tiền. VN-Index đầu phiên chịu áp lực điều chỉnh, lùi về vùng 1.820 điểm khi nhiều nhóm ngành như ngân hàng, chứng khoán, năng lượng đồng loạt suy yếu. Tuy nhiên, lực cầu gia tăng mạnh trong phiên chiều, đặc biệt tại nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn họ Vingroup, đã giúp chỉ số đảo chiều tăng mạnh **23,82** điểm **(+1,3%)** lên **1.857,3** điểm. Khối ngoại duy trì đà bán ròng nhẹ 98 tỷ đồng, tự doanh bán ròng 1198 tỷ đồng.
- **Độ rộng thị trường** nghiêng về tiêu cực khi số mã giảm (194 mã) áp đảo số mã tăng (111 mã), cho thấy đà tăng chủ yếu đến từ nhóm trụ. **Điểm nhấn lớn nhất trong phiên** là nhóm Vingroup với VIC tăng kịch trần, đóng góp hơn 22 điểm cho VN-Index; VHM tăng hơn 3%, đóng góp gần 4 điểm; cùng với VRE và VPL đồng thuận tăng giá, tạo lực kéo chính cho thị trường. Bên cạnh đó, một số mã vốn hóa lớn khác như DGC, MWG, TCB, MSB cũng hỗ trợ tích cực cho chỉ số.
- **Ngược lại**, phần lớn các nhóm ngành khác giao dịch kém tích cực: **ngân hàng** giảm nhẹ với áp lực từ VCB, BID, MBB, ACB; **chứng khoán** suy yếu diện rộng; năng lượng và nguyên vật liệu điều chỉnh khi các mã như HPG, BSR, PVD, HSG giảm điểm. **Nhóm công nghệ** cũng gây áp lực lên chỉ số với FPT giảm đáng kể.
- **Đánh giá:** Thị trường “xanh vỏ đỏ lòng” khi trụ kéo chỉ số, đa số cổ phiếu giảm. Thanh khoản suy yếu, dòng tiền chưa lan tỏa, xu hướng tăng thiếu đồng thuận và dễ rung lắc.....

## Phân tích kỹ thuật

- VN-Index ghi nhận nền búa tăng cán xuôi, cho thấy lực cầu cải thiện khi thị trường kiểm định vùng kháng cự là đường xu hướng giảm ngắn hạn. MACD vẫn duy trì trên đường tín hiệu, phản ánh xu hướng hồi phục chưa bị phá vỡ, trong khi RSI đi lên vùng trung tính cao cho thấy động lượng đang tích cực dần. Tuy nhiên, việc đóng cửa ngay tại vùng cản quan trọng hàm ý áp lực cung vẫn hiện hữu.
  - **Kịch bản 1 (50%)** VN-Index giằng co rung lắc trong vùng 1.840-1.860 điểm.
  - **Kịch bản 2 (50%)** VN-Index điều chỉnh kiểm định lại vùng hỗ trợ 1.800 - 1.820 điểm (Ngưỡng tâm lý).
- ### Chiến lược giao dịch
- Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức TRUNG BÌNH – THẤP và ưu tiên quản trị rủi ro trong bối cảnh thị trường “xanh vỏ đỏ lòng”, thanh khoản suy giảm và dòng tiền chưa lan tỏa rõ ràng.
  - **MUA Có thể giải ngân thăm dò** với tỷ trọng thấp trong các nhịp điều chỉnh sâu hoặc rung lắc mạnh, ưu tiên các mã ngân hàng quốc doanh có mức chiết khấu tốt, cùng các nhóm mang tính phòng thủ như điện – nước, dầu tư công, y tế – dược. Ưu tiên cổ phiếu có nền tích lũy chặt, dòng tiền ổn định. Hạn chế mua đuổi trong các nhịp hồi kỹ thuật hoặc khi giá tăng nóng trong phiên.
  - **BÁN Tiếp tục chốt lời từng phần** ở cổ phiếu đạt mục tiêu hoặc suy yếu, ưu tiên giảm tỷ trọng nhóm bất động sản và vốn hóa lớn; cơ cấu khỏi các mã tăng nóng hoặc có tín hiệu phân phối.....

**Thông tin cổ phiếu**

**TRUNG LẬP**

• Giá ngày 22/04/2026	27.55
• <b>Vùng mua/bán tiềm năng</b>	<b>25-26</b>
• <b>Giá chốt lời</b>	<b>28-29</b>
• <b>Giá cắt lỗ</b>	<b>23</b>
• Vốn hóa (tỷ đồng)	218,579.60
• SLCP lưu hành (cp)	7,933,923,601
• KLGD BQ 10 phiên	16,016,620
• Giá sổ sách	21.16
• EPS hiện tại	3.02
• P/E	9.11

**Diễn biến giá cổ phiếu**



**Luận điểm đầu tư**

**Chất lượng tài sản chịu áp lực khi tăng trưởng tín dụng cao**

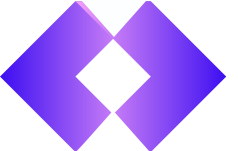
- VPB ghi nhận tăng trưởng tín dụng đạt 10,2% YTD trong quý 1/2026, đưa quy mô dư nợ vượt 1,06 triệu tỷ đồng – mức tăng rất cao so với trung bình ngành. Tuy nhiên, đi cùng với đó là áp lực lên chất lượng tài sản khi tỷ lệ nợ xấu hợp nhất tăng lên 3,6%, trong đó rủi ro chủ yếu đến từ FE Credit. Dù vậy, chi phí tín dụng vẫn đang được kiểm soát thấp hơn kỳ vọng nhờ hiệu ứng tăng trưởng quy mô. Đồng thời, việc đẩy mạnh cho vay khách hàng doanh nghiệp – đặc biệt ở các lĩnh vực như bất động sản và thương mại – giúp cải thiện cấu trúc tài sản theo hướng có tài sản đảm bảo tốt hơn, tạo nền tảng ổn định trong trung hạn.

**NIM suy giảm do chi phí vốn tăng, nhưng vẫn duy trì ở mức cao**

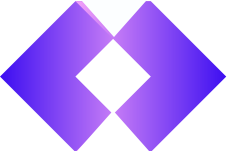
- Biên lãi ròng (NIM) hợp nhất của VPB trong quý 1/2026 giảm xuống còn 5,3%, thấp hơn cả theo quý và theo năm, phản ánh rõ áp lực chi phí vốn gia tăng. Nguyên nhân đến từ tăng trưởng huy động 11,8%, trong đó kênh giấy tờ có giá đóng vai trò chính, đồng thời tỷ lệ CASA suy giảm khiến chi phí đầu vào tăng nhanh hơn lợi suất tài sản. Tuy nhiên, với mức NIM 5,3%, VPB vẫn thuộc nhóm ngân hàng có biên lãi cao trong hệ thống, nhờ lợi suất tốt từ mảng bán lẻ và tài chính tiêu dùng. Trong trung hạn, việc tăng vốn lên hơn 106 nghìn tỷ đồng thông qua phát hành riêng lẻ sẽ giúp cải thiện cấu trúc nguồn vốn, qua đó giảm áp lực lên NIM.

**Thu nhập ngoài lãi tăng trưởng tích cực, còn nhiều dư địa mở rộng**

- Trong quý 1/2026, tổng thu nhập hoạt động của VPB đạt 19.900 tỷ đồng (+26.3% YoY), trong đó thu nhập lãi thuần chiếm gần 17.000 tỷ đồng (85%). Phần còn lại đến từ thu nhập ngoài lãi, dù giảm so với quý trước nhưng vẫn tăng trưởng tích cực theo năm nhờ đóng góp từ dịch vụ và các khoản thu nhập khác. Với nền tảng hệ sinh thái tài chính gồm ngân hàng, chứng khoán như VPX và tài chính tiêu dùng, VPB có lợi thế lớn trong việc gia tăng thu phí từ bán chéo sản phẩm. Trong bối cảnh NIM chịu áp lực, việc mở rộng thu nhập ngoài lãi sẽ là động lực quan trọng giúp ngân hàng duy trì tăng trưởng lợi nhuận bền vững hơn trong các năm tới.
- **Kết quả kinh doanh.** Kết thúc quý 1/2026, tổng thu nhập hoạt động (TOI) hợp nhất của VPB đạt hơn 19.900 tỷ đồng, tăng trưởng 26,3% so với cùng kỳ năm trước; ngân hàng mẹ đóng góp 15.162 tỷ đồng, tăng 33,8%. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt hơn 7.900 tỷ đồng, tăng 58% so với cùng kỳ năm trước và hoàn thành gần 20% kế hoạch cả năm.
- **Phân tích kỹ thuật.** Cổ phiếu VPB đang trong xu hướng điều chỉnh nằm dưới các đường trung bình quan trọng.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	26/03/2026	BID	CANH MUA	Ngân hàng	39-40	45-46	36	15.4%
2	27/03/2026	MBB	TRUNG LẬP	Ngân hàng	24-25	27-28	23	12.5%
3	30/03/2026	HPG	CANH MUA	Ngành thép	26-27	29-30	25	11.5%
4	31/03/2026	POW	CANH MUA	Ngành điện	13-13.5	15-16	12	15.3%
5	01/04/2026	BVB	CANH MUA	Ngân hàng	12-12.5	14.5-15	11	20.8%
6	02/04/2026	VCG	CHỜ MUA	Xây lắp	20-21	23-24	18	15%
7	03/04/2026	HHV	TRUNG LẬP	Xây lắp	11-11.5	13-13.5	10	13%
8	06/04/2026	TLG	TRUNG LẬP	Bán lẻ	43-45	50-52	40	16.2%
9	07/04/2026	HAH	CHỜ MUA	Cảng biển	50-53	60-65	46	20%
10	08/04/2026	VCI	CANH MUA	Chứng khoán	27-28	31-32	25	14.8%
11	09/04/2026	SSI	CANH MUA	Chứng khoán	29-30	32-33	27	10.3%
12	10/04/2026	FCN	CHỜ MUA	Đầu tư công	12.5-13.5	15-16	11	20%
13	13/04/2026	PLX	CHỜ MUA	Dầu khí	38-40	48-50	35	26%
14	14/04/2026	IJC	CHỜ MUA	Hạ tầng	10-10.6	11.5-12	9.5	15%
15	15/04/2026	BMP	CHỜ MUA	VLXD	135-140	163-170	125	20.7%
16	16/04/2026	DGW	CHỜ MUA	Bán lẻ	42-44	52-54	39	23.8%
17	17/04/2026	MSN	CANH MUA	Bán lẻ	77-80	85-90	70	10.3%
18	20/04/2026	MWG	CHỜ MUA	Bán lẻ	83-85	93-95	78	12.04%
19	21/04/2026	SSI	CHỜ MUA	Chứng khoán	28-29	33-34	26	17.8%
20	22/04/2026	VPX	TRUNG LẬP	Chứng khoán	26-27	30-31	24	15.3%
21	23/04/2026	VPB	TRUNG LẬP	Ngân hàng	25-26	28-29	23	12%



## Danh mục mở mới

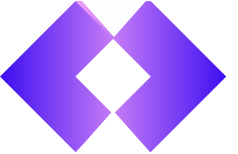
STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá hiện tại	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	----------	-------------	----------	--------------	--------------	------------	------------------------

## Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
1	19/12/2025	VNP	21.5	29-30	18.1	19.6	20%	-8.84%
2	24/12/2025	ACV	50.5	54-55	44	44.9	20%	-11.09%
3	07/01/2026	VDS	16.4	19 -20	14.8	14.5	10%	-11.59%
4	07/01/2026	VNB	17.3	20 - 21	14.7	14.6	10%	-15.61%

## Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	21/04/2025	HAG	12	14	10.8	13.7	13/05/2025	14.17%
2	08/05/2025	TV2	33.2	36-38	30	40	19/05/2025	17.17%
3	09/07/2025	VJC	94	104-108	85	127.5	28/07/2025	35.64%
4	09/05/2025	VCB	56.6	62-65	54	62.5	08/08/2025	10.42%
5	08/07/2025	DCM	33.7	37-39	32	39.4	08/08/2025	16.91%
6	04/09/2025	NKG	17	18-21	15	20.2	12/09/2025	18.82%
7	30/09/2025	AGR	17.1	19-20	15.3	18.2	07/10/2025	6.43%
8	12/11/2025	VCI	36.5	44-45	33	33	12/12/2025	-9.59%
9	20/08/2025	BCM	69	82-85	62.1	62.1	18/12/2025	-10.00%
10	22/10/2025	CTR	84.9	105-110	76	97.5	25/02/2026	14.84%
11	22/10/2025	FPT	95	108-110	85	92	25/02/2026	-3.16%
12	26/02/2026	TPB	18.35	20-21	16.5	16.5	09/03/2026	-10.08%



### Thị trường thế giới

- **S&P 500 và Nasdaq lại lập đỉnh mới sau khi Mỹ gia hạn lệnh ngừng bắn với Iran.** Khép phiên ngày 22/04, S&P 500 tăng 1.05% lên 7,137.90 điểm, còn Nasdaq tăng 1.64% lên 24,657.57 điểm, đồng thời lập đỉnh lịch sử trong phiên. Trong khi đó, Dow Jones tăng 340.65 điểm, tương đương 0.69%, lên 49,490.03 điểm.
- **Trung Quốc gia tăng kiểm soát xuất khẩu trong bối cảnh thương mại biến động.** Trung Quốc đang gia tăng mạnh các biện pháp kiểm soát xuất khẩu, với 30 chính sách được ban hành giai đoạn 2021-2025, phản ánh xu hướng sử dụng công cụ kinh tế phục vụ mục tiêu địa chính trị. Động thái này diễn ra trong bối cảnh căng thẳng thương mại với Mỹ leo thang, đặc biệt dưới thời Tập Cận Bình và Donald Trump. Bắc Kinh cũng mở rộng khung pháp lý, cho phép kiểm soát sâu hơn đối với chuỗi cung ứng và doanh nghiệp nước ngoài, thậm chí áp dụng biện pháp hạn chế xuất cảnh.

### Thị trường trong nước

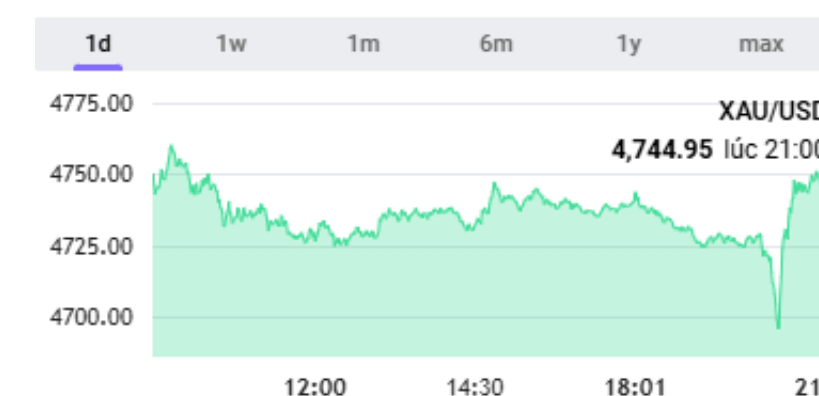
- **Hơn 12.000 nhà mua hàng quốc tế đến Việt Nam tìm nguồn cung ứng.** Triển lãm Global Sourcing Fair Việt Nam 2026 thu hút hơn 12.000 nhà mua hàng từ 120+ quốc gia, cho thấy sức hút ngày càng lớn của Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Với hơn 500 nhà cung cấp và 40.000 sản phẩm trưng bày, sự kiện phản ánh năng lực sản xuất đa dạng và tiệm cận tiêu chuẩn quốc tế của doanh nghiệp nội. Việt Nam không chỉ cạnh tranh về giá mà còn ở khả năng cung cấp giải pháp chuỗi cung ứng linh hoạt, bền vững. Sự tham gia của các tập đoàn lớn như Walmart hay Nitori mở ra cơ hội kết nối và mở rộng thị trường xuất khẩu dài hạn.
- **Quy hoạch điện VIII: Mục tiêu đến năm 2030 có 50% mái nhà của các cơ quan và hộ gia đình được lắp đặt điện mặt trời.** Phó Cục trưởng Cục Điện lực Trịnh Quốc Vũ cho biết, trong Quy hoạch điện VIII xác định mục tiêu đến năm 2030 có 50% mái nhà của các cơ quan công sở và hộ gia đình được lắp đặt điện mặt trời. Để đạt mục tiêu này, Bộ Công Thương đang xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà trong hộ gia đình.

### Thị trường hàng hóa

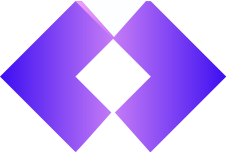
- **Dầu Brent vượt 100 USD/thùng sau khi Iran bắt giữ tàu, Mỹ duy trì phong tỏa.** Giá dầu tăng trong phiên ngày 22/04 sau khi Iran tuyên bố bắt giữ hai tàu tại Eo biển Hormuz, ngay sau khi Tổng thống Donald Trump gia hạn lệnh ngừng bắn. Khép phiên ngày 22/04, hợp đồng dầu Brent tương lai tăng hơn 3% lên 101.91 USD/thùng. Dầu WTI của Mỹ cũng tăng hơn 3% lên 92.96 USD/thùng. Giá dầu tăng khi rõ ràng việc gia hạn lệnh ngừng bắn không đồng nghĩa với việc xuất khẩu dầu qua eo biển sẽ được khơi thông. Xuất khẩu từ các nước Vùng Vịnh Trung Đông đã sụt giảm mạnh trong thời gian chiến sự, gây ra gián đoạn nguồn cung lớn nhất trong lịch sử. Lưu lượng tàu chở dầu qua eo biển vẫn ở mức thấp do rủi ro an ninh cao. Lực lượng Vệ binh Cách mạng Iran cho biết đã bắt giữ hai tàu container khi chúng cố vượt eo biển “mà không có sự cho phép”, theo hãng tin Tasnim.



	10:00	12:00	15:01
Dow 30		49,490.03	+340.65 / +0.69%
Dow 30 Futures		49,273.00	-217.80 / -0.44%
Nasdaq Futures		26,907.50	-29.80 / -0.11%
S&P 500 Futures		7,119.90	-18.00 / -0.25%
Nikkei 225		59,928.00	+342.14 / +0.57%
Shanghai		4,106.26	+21.18 / +0.52%
Hang Seng		26,163.24	-324.24 / -1.22%
KOSPI		6,550.31	+132.38 / +2.06%
FTSE 100		10,476.46	-21.63 / -0.21%
FTSE 100 Futures		10,461.80	-14.00 / -0.13%



	12:00	14:30	18:01	21:00
XAU/USD		4,745.02		+4.87 / +0.1%
Gold		4,762.39		+9.39 / +0.2%
Copper		6.1423		+0.0053 / +0.09%
Brent Oil		102.17		+0.39 / +0.38%
London Sugar		423.70		+1.70 / +0.4%
Silver		78.115		+0.154 / +0.2%
Crude Oil WTI		93.060		+0.100 / +0.11%
Platinum		2,089.10		+1.40 / +0.07%
London Coffee		3,404.00		+65.00 / +1.95%
US Wheat		610.30		+3.05 / +0.5%
US Corn		462.60		+0.10 / +0.02%



**VPB: Kế hoạch lợi nhuận 2026 trên 41.300 tỷ đồng, tăng vốn điều lệ cao nhất toàn hệ thống**

- VPBank cho biết năm 2025 đạt lợi nhuận trước thuế kỷ lục hơn 30.600 tỷ đồng, tăng 53%, tổng tài sản lên 1,26 triệu tỷ đồng. Ngân hàng dự kiến chia cổ tức gồm 5% tiền mặt và phát hành cổ phiếu tỷ lệ 26,04% để tăng vốn lên 100.000 tỷ đồng. Năm 2026, VPBank đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế 41.323 tỷ đồng, tăng 35%, cùng kế hoạch mở rộng mạnh tài sản và tín dụng. Đồng thời, ngân hàng dự kiến phát hành riêng lẻ hơn 624 triệu cổ phiếu cho nhà đầu tư nước ngoài, nâng vốn điều lệ lên hơn 106.000 tỷ đồng, qua đó củng cố năng lực tài chính và tăng trưởng.

**BSI: Mục tiêu lợi nhuận 700 tỷ năm 2026, quyết tâm nâng quy mô vốn gấp đôi lên 11.000 tỷ**

- BSI đặt mục tiêu nâng vốn chủ sở hữu lên trên 11.000 tỷ đồng giai đoạn 2026-2027 nhằm mở rộng hoạt động và tăng sức cạnh tranh. Tại ĐHĐCĐ 2026, công ty thông qua kế hoạch lợi nhuận trước thuế 700 tỷ đồng, đồng thời định hướng phát triển đến 2030 với trọng tâm số hóa toàn diện và ứng dụng AI. BSC kỳ vọng xây dựng hệ sinh thái tài chính tích hợp trên nền tảng số, tận dụng hệ khách hàng từ BIDV và đối tác chiến lược.

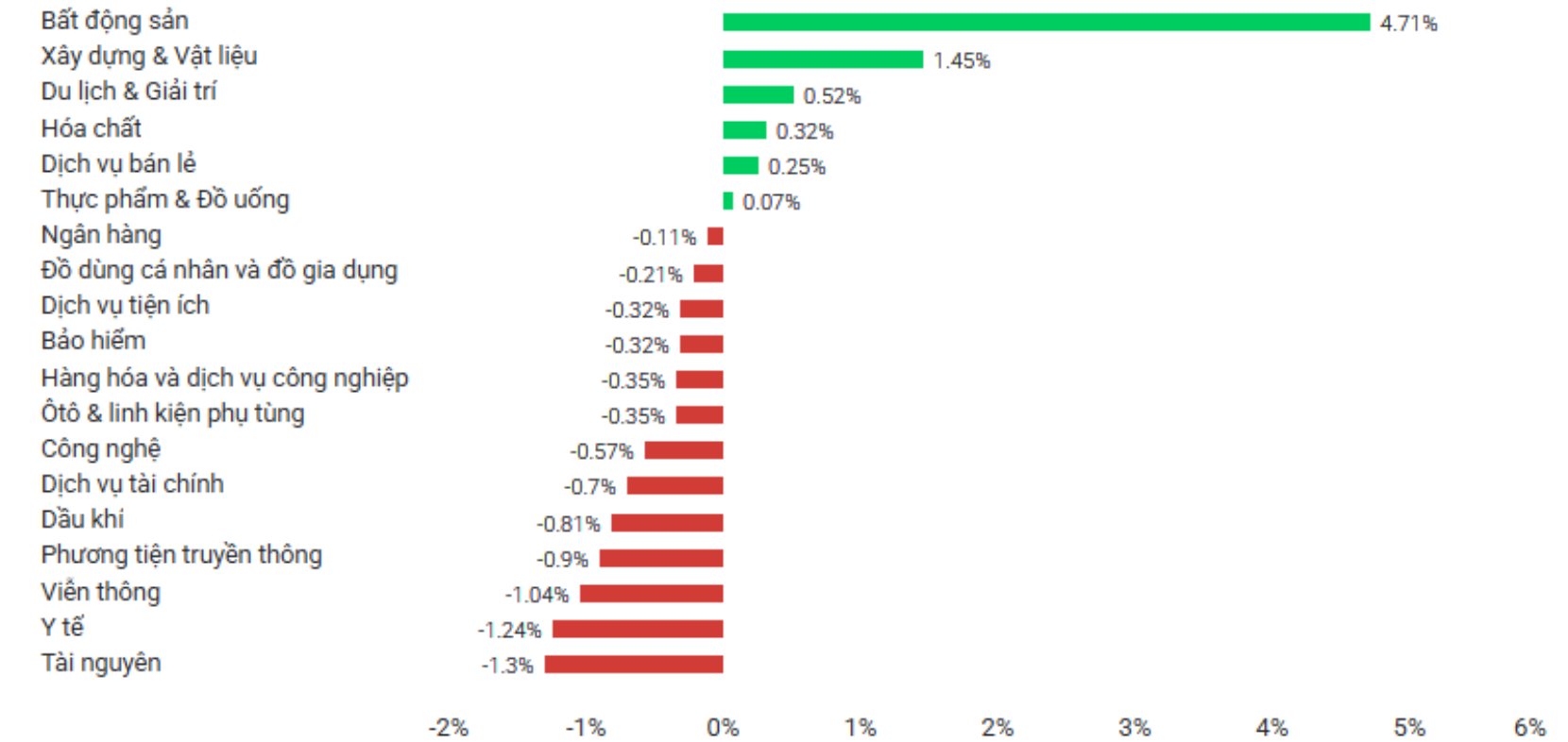
**VNM: Bất chấp "chảo lửa" Trung Đông, Vinamilk báo lãi quý 1 tăng vọt 55%**

- VNM ghi nhận quý I/2026 tăng trưởng mạnh với doanh thu 16.178 tỷ đồng (+24,7%) và lợi nhuận sau thuế hơn 2.458 tỷ đồng (+~55%). Doanh nghiệp đặt mục tiêu năm 2026 đạt doanh thu kỷ lục 66.477 tỷ đồng và lợi nhuận 9.828 tỷ đồng, tăng khoảng 4%, đồng thời duy trì cổ tức tiền mặt tối thiểu 50%. Trước áp lực chi phí nguyên liệu, Vinamilk chủ động chốt giá linh hoạt và kiểm soát tồn kho. Công ty tiếp tục đầu tư mở rộng sản xuất hơn 4.100 tỷ đồng, phát triển các trang trại như Mộc Châu Milk, đồng thời đẩy mạnh kênh bán hàng trực tiếp.

**TNG: Bứt tốc đầu năm, doanh thu tăng gần 30%**

- TNG ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực trong những tháng đầu năm 2026 với doanh thu đạt 1.952 tỷ đồng, tăng 29% so với cùng kỳ, tương đương tăng thêm 441 tỷ đồng. Kết quả này phản ánh khả năng điều hành linh hoạt, tối ưu chi phí và cải thiện năng suất lao động trong bối cảnh ngành dệt may còn nhiều biến động. Doanh nghiệp cũng đẩy mạnh quản trị đơn hàng, nâng cao chất lượng nhân sự và ứng dụng công nghệ vào sản xuất. Hiện các nhà máy đang tăng tốc để đáp ứng đơn hàng xuất khẩu quý II, tạo nền tảng giúp TNG duy trì đà tăng trưởng trong năm 2026.

**Tăng/ giảm ngành trong phiên**



**Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên**

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
TDH	3.99	0.26 (6.97%)	1.34	VVS	133.00	-10.00 (-6.99%)	52.60
VIC	207.20	13.50 (6.97%)	944.30	IMP	51.30	-3.80 (-6.90%)	3.09
DRH	2.46	0.16 (6.96%)	0.89	KOS	37.05	-1.55 (-4.02%)	14.95
SJS	58.70	3.80 (6.92%)	6.92	HID	4.55	-0.15 (-3.19%)	1.54
SAV	15.55	1.00 (6.87%)	0.38	VPI	59.00	-1.90 (-3.12%)	365.39



**Hoàn tất cơ cấu danh mục ETF VN Diamond & VN Finselect – 29/04/2026.**

- Việc các quỹ ETF mô phỏng chỉ số VN Diamond và VN Finselect hoàn tất cơ cấu danh mục phản ánh hoạt động tái cân bằng định kỳ dựa trên tiêu chí lựa chọn cổ phiếu của từng chỉ số. Đây là sự kiện quan trọng khi các quỹ ETF thường thực hiện mua – bán với khối lượng lớn, có thể tạo ra biến động ngắn hạn về giá và thanh khoản đối với các cổ phiếu liên quan.

**Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 4 – 06/05/2026.**

- Các số liệu kinh tế tháng do Tổng cục Thống kê Việt Nam công bố thường bao gồm nhiều chỉ tiêu vĩ mô quan trọng như tăng trưởng sản xuất công nghiệp (IIP), tổng mức bán lẻ và tiêu dùng, kim ngạch xuất nhập khẩu cùng cán cân thương mại. Bên cạnh đó, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) phản ánh diễn biến lạm phát, trong khi dữ liệu về vốn đầu tư như FDI và đầu tư công cho thấy dòng vốn trong nền kinh tế. Các chỉ tiêu về lao động, việc làm cũng góp phần đánh giá sức khỏe kinh tế tổng thể. Đây là cơ sở để Ngân hàng Nhà nước Việt Nam điều hành chính sách và định hướng dòng tiền trên thị trường.

**Chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) – Mỹ – 30/04/2026.**

- Quyết định chính sách tiền tệ của Fed là một trong những sự kiện kinh tế quan trọng nhất toàn cầu, phản ánh định hướng điều hành lãi suất và cung tiền của nền kinh tế lớn nhất thế giới. Thông qua việc điều chỉnh lãi suất điều hành, Fed tác động trực tiếp đến chi phí vốn, hoạt động tín dụng và kỳ vọng tăng trưởng kinh tế. Đây cũng là công cụ then chốt nhằm kiểm soát lạm phát và duy trì ổn định tài chính. Diễn biến chính sách của Fed không chỉ ảnh hưởng đến thị trường Mỹ mà còn lan tỏa mạnh mẽ tới dòng vốn quốc tế, tỷ giá, thị trường chứng khoán và hàng hóa trên phạm vi toàn cầu.

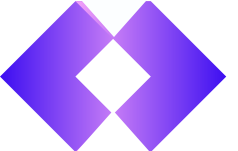
**ECB họp chính sách tiền tệ khu vực Châu Âu – 30/04/2026.**

- Cuộc họp của Ngân hàng Trung ương châu Âu là sự kiện quan trọng phản ánh định hướng điều hành chính sách tiền tệ tại khu vực Eurozone. Các quyết định liên quan đến lãi suất, chương trình mua tài sản và triển vọng lạm phát sẽ tác động trực tiếp đến chi phí vốn và thanh khoản toàn cầu. Đây cũng là cơ sở để nhà đầu tư đánh giá xu hướng dòng tiền quốc tế và biến động tỷ giá. Những thay đổi trong chính sách của ECB có thể lan tỏa sang các thị trường mới nổi, qua kênh lãi suất, tỷ giá và dòng vốn đầu tư.

**Lịch chốt quyền doanh nghiệp**

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	NAG	HNX	16/04/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
2	BWA	UPCoM	16/04/26	15/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 450 đồng/CP
3	QNS	UPCoM	16/04/26	28/04/26	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
4	CTD	HOSE	17/04/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 20:1
5	PTM	UPCoM	17/04/26	29/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
6	CDC	HOSE	17/04/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
7	SBT	HOSE	17/04/26		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:6
8	PMC	HNX	21/04/26	06/05/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
9	TB8	UPCoM	21/04/26	08/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
10	TBC	HOSE	22/04/26	08/05/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
11	THS	HNX	23/04/26	15/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
12	S4A	HOSE	23/04/26	15/05/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
13	PMS	HNX	23/04/26	15/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3,900 đồng/CP
14	SAF	HNX	23/04/26	08/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
15	SEB	HNX	23/04/26	08/05/26	Trả cổ tức đợt 4/2025 bằng tiền, 300 đồng/CP
16	SEB	HNX	23/04/26	08/05/26	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
17	WSB	UPCoM	23/04/26	22/05/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
18	PNJ	HOSE	23/04/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1
19	HMH	HNX	28/04/26	19/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
20	TJC	HNX	29/04/26	19/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 9,000 đồng/CP
21	EID	HNX	04/05/26	29/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,700 đồng/CP
22	TIP	HOSE	04/05/26	15/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 200 đồng/CP
23	HSG	HOSE	04/05/26		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:30
24	S55	HNX	04/05/26	20/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
25	MDG	HOSE	05/05/26	05/06/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
26	PDB	HNX	05/05/26	20/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 4,000 đồng/CP
27	MTP	UPCoM	07/05/26	29/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
28	PEQ	UPCoM	08/05/26	28/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
29	SFN	HNX	11/05/26	12/06/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
30	SSC	HOSE	19/05/26	19/06/26	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP





### Trung tâm Phân tích và Đầu tư

**Nguyễn Văn Thanh**

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

### Phân tích cơ bản

**Hoàng Ngọc Quyền**

Chuyên viên phân tích

Email: quyenhn@apsc.vn

### Chiến lược giao dịch

**Nguyễn Văn Thiệu**

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

### **Quan điểm phân tích**

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

### **Khuyến nghị**

**CANH MUA** Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**CHỜ MUA** Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**TRUNG LẬP** Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**CANH BÁN** Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



## **Tuyên bố trách nhiệm**

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

## **Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha**

### **Hội sở chính**

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

### **Chi nhánh Hải Phòng**

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,

TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

### **Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh**

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

### **Chi nhánh Thanh Hoá**

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành,

tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009